

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào khoản 3 Điều 147, các Điều 212, 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự;

Căn cứ khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 08 tháng 01 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 242/2020/TLST-DS ngày 12 tháng 11 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

1.1. Nguyên đơn: Bà **Phan Thị Đ**, sinh năm 1969; địa chỉ: số 283, Xóm 7, thôn N, xã K, huyện D, tỉnh Lâm Đồng.

1.2. Bị đơn: Ông **Phan Thanh N**, sinh năm 1986; địa chỉ: Xóm 6, thôn N, xã K, huyện D, tỉnh Lâm Đồng.

1.3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông **Phan Văn T**, sinh năm 1959; địa chỉ: Xóm 6, thôn N, xã K, huyện D, tỉnh Lâm Đồng.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1. Các bên thoả thuận ông Phan Văn T có trách nhiệm trả cho bà Phan Thị Đ số tiền 40.000.000đ (bốn mươi triệu đồng), số tiền này được trả thành nhiều lần như sau:

- Đến cuối tháng 02/2021 ông T có trách nhiệm trả cho bà Đ số tiền 5.000.000đ.

- Kể từ tháng 3/2021, mỗi tháng ông T có trách nhiệm trả cho bà Đ số tiền 3.000.000đ cho đến khi hoàn thành nghĩa vụ trả nợ.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

2.2. Về án phí: Án phí của vụ án là 1.000.000đ.

Nguyên đơn bà Phan Thị Đ thỏa thuận chịu 500.000đ án phí dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền 1.000.000đ tạm ứng án phí bà Đ đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2017/0002720 ngày 12/11/2020. Hoàn trả cho bà Phan Thị Đ số tiền 500.000đ tạm ứng án phí còn lại.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Phan Văn T thỏa thuận chịu 500.000đ án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án và tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 của Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện D;
- Chi cục THADS huyện D;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

Võ Thành Luân